

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/1/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới

Thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới (ban hành kèm theo Nghị quyết số 153/NQ-CP ngày 31/5/2025 của Chính phủ);

Triển khai Kế hoạch số 356-KH/TU ngày 04/08/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới;

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình hành động của Chính phủ (tại Nghị quyết số 153/NQ-CP ngày 31/5/2025) thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/1/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới ban hành kèm theo Nghị quyết số 153/NQ-CP ngày 31/5/2025 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là *Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 59-NQ/TW*); Kế hoạch số 356-KH/TU ngày 04/08/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới (sau đây gọi tắt là *Kế hoạch của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW*).

2. Xác định các nhiệm vụ cụ thể để các Sở, ngành, đơn vị tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và Kế hoạch của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW, qua đó, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả, tính đồng bộ, toàn diện, sâu rộng của hội nhập quốc tế, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định, góp phần thiết thực xây dựng, phát triển và bảo vệ Thủ đô.

3. Tranh thủ tối đa các nguồn lực và điều kiện thuận lợi bên ngoài để xây dựng nền kinh tế Thủ đô độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, phát triển nhanh, bền vững; giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người của Nhân dân Thủ đô; nâng cao vai trò, vị thế và uy tín quốc tế của Thủ đô.

4. Thúc đẩy hội nhập quốc tế về chính trị, quốc phòng, an ninh sâu rộng, toàn diện và hiệu quả hơn, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô; đẩy mạnh hội nhập quốc tế về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; văn hóa, xã hội, du lịch, môi trường, giáo dục - đào tạo, y tế và các lĩnh vực khác; nâng cao chất lượng nhân lực, năng lực và bản lĩnh chính trị hội nhập quốc tế của cán bộ các sở, ban, ngành, phường, xã của thành phố Hà Nội.

5. Nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy kinh tế Thủ đô phát triển nhanh và bền vững; tiếp tục khai thác hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA) nhằm mở rộng và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, không phụ thuộc quá lớn vào một số thị trường.

6. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng không gian phát triển bền vững và hiện đại hóa, với các mục tiêu cụ thể: (i) Tăng cường năng lực đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Thành phố Hà Nội thông qua hợp tác quốc tế sâu rộng, thực chất và có chọn lọc; (ii) Thu hút đầu tư công nghệ cao, trí tuệ nhân tạo, bán dẫn, năng lượng sạch, điện toán đám mây, internet vạn vật từ các đối tác toàn cầu; (iii) Thiết lập mạng lưới kết nối trí thức Việt Nam ở nước ngoài với hệ sinh thái đổi mới sáng tạo Thủ đô.

7. Trong quá trình tổ chức triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 59-NQ/TW phải kịp thời bổ sung, cập nhật các chủ trương, chính sách của Trung ương, các nhiệm vụ mới đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tiễn đề ra. Thường xuyên theo dõi, đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả việc thực hiện để kịp thời đôn đốc, tháo gỡ, giải quyết các khó khăn, vướng mắc.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; đổi mới tư duy, nhận thức và hành động trong hội nhập quốc tế của thành phố Hà Nội trong tình hình mới

- Xây dựng, tổ chức triển khai chương trình tuyên truyền, phổ biến quán triệt thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 59-NQ/TW và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về hội nhập quốc tế: Đa dạng hóa, đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng; làm rõ yêu cầu đổi mới tư duy, nhận thức và hành động trong hội nhập quốc tế phù hợp với tình hình mới.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới, Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới; chủ động đấu tranh, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá, “diễn biến hòa bình”, can thiệp nội bộ

Việt Nam của các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán, các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Việt Nam phù hợp với pháp luật quốc tế.

- Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kết luận số 125-KL/TW ngày 14/02/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030, đẩy mạnh công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, hợp tác phát triển, nâng cao vị thế, uy tín của Thủ đô; củng cố các mối quan hệ truyền thống, mở rộng hợp tác với các thủ đô, thành phố trên thế giới; tăng cường đối ngoại nhân dân; tích cực tuyên truyền, thông tin đối ngoại về Thủ đô với bạn bè quốc tế và đồng bào ta ở nước ngoài.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số và vận dụng các nền tảng trực tuyến trong công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại và hội nhập quốc tế. Tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược/Định hướng phát triển ngoại giao số của Việt Nam giai đoạn đến năm 2030.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân Thủ đô, nhất là thế hệ trẻ, về nhận thức, trách nhiệm, sức đề kháng, khả năng chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tiến trình hội nhập quốc tế.

- Nâng cao hiệu quả của các cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin giữa các Sở, ngành, đơn vị nhằm chủ động nhận diện, nắm tình hình, phân tích, đánh giá, dự báo kịp thời tình hình quốc tế, những vấn đề nổi lên trong quan hệ với các đối tác, việc điều chỉnh chủ trương, chính sách của các đối tác; chỉ đạo các Sở, ngành, đơn vị có kế hoạch, biện pháp kịp thời nhằm phòng ngừa, hạn chế các tác động tiêu cực, tận dụng tối đa yếu tố thuận lợi và tranh thủ nguồn lực từ quá trình hội nhập quốc tế.

2. Nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế phục vụ xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng và thúc đẩy chuyển đổi số

- Tiếp tục triển khai 06 Kế hoạch của UBND Thành phố về hội nhập quốc tế đã ban hành: (1) Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 14/3/2019 về thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) trên địa bàn thành phố Hà Nội; (2) Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 01/9/2020 về thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) của thành phố Hà Nội giai đoạn 2020-2025; (3) Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 10/6/2022 về thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA) của thành phố Hà Nội; (4) Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 10/6/2022 về thực hiện Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (Hiệp định RCEP) của thành phố Hà Nội; (5) Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 06/3/2024 thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP về nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy kinh tế phát triển

nhanh và bền vững giai đoạn 2024-2030 của thành phố Hà Nội; (6) Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 22/01/2024 của UBND Thành phố về triển khai Đề án “Tăng cường hợp tác quốc tế để xây dựng và phát triển ngành Halal Việt Nam đến năm 2030” năm 2024; xem xét bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp mới để đáp ứng những yêu cầu mới đặt ra đối với sự phát triển của đất nước từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Thực thi hiệu quả các cam kết quốc tế, các Hiệp định thương mại tự do (FTA) đã ký kết; Đẩy mạnh xúc tiến thương mại trong nước nhằm định hướng xuất khẩu; tăng cường xúc tiến thương mại tại nước ngoài tạo điều kiện cho các doanh nghiệp giới thiệu, quảng bá sản phẩm và tìm kiếm đối tác, đẩy mạnh cơ hội hợp tác, xuất khẩu thông qua các đoàn tham gia Hội chợ, kết nối giao thương; phối hợp triển khai Đề án xây dựng Hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng các FTA trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách nhằm đánh giá, dự báo và kiểm soát các tác động của việc triển khai các thỏa thuận, liên kết kinh tế quốc tế đối với an ninh kinh tế, an toàn, an ninh tài chính quốc gia, an ninh năng lượng, an ninh lương thực và các vấn đề an ninh phi truyền thống khác.

- Đẩy mạnh triển khai các cơ chế trao đổi, phối hợp với các nước trong khu vực, nhất là các nước ASEAN, về các vấn đề an ninh tài chính, an ninh kinh tế, an ninh năng lượng và các thách thức an ninh phi truyền thống khác.

- Hoàn thiện và đẩy mạnh triển khai các cơ chế, chính sách khuyến khích và tạo thuận lợi cho phát triển thương mại điện tử, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thị trường các-bon, giảm phát thải khí nhà kính, góp phần tạo động lực mới cho tăng trưởng. Đẩy mạnh cải cách thể chế, cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh và đầu tư.

- Đa dạng hóa và đẩy mạnh triển khai các cơ chế, chính sách để thúc đẩy khơi thông thị trường vốn cho doanh nghiệp, phù hợp với thông lệ quốc tế và khu vực, hỗ trợ các tập đoàn kinh tế mở rộng quy mô, nâng cao năng lực dẫn dắt chuỗi giá trị trong nước, số hóa chuỗi cung ứng và tham gia sâu rộng vào thị trường toàn cầu; hỗ trợ kỹ thuật, nâng cao năng lực cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia các chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị và chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), tích cực hợp tác quốc tế; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và mô hình kinh doanh bền vững.

- Đánh giá, điều chỉnh, cập nhật và nâng cao hiệu quả của chính sách thu hút đầu tư nước ngoài để tạo sức bật cho thu hút đầu tư chất lượng cao, trong đó có FDI, viện trợ phát triển chính thức (ODA) thế hệ mới, tài chính xanh, ưu tiên các dự án có quy mô vốn đầu tư lớn với hàm lượng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, quản trị hiện đại, có tác động lan tỏa, các khu công nghiệp sinh thái – thông minh, trung tâm đổi mới sáng tạo, logistics, cơ sở hạ tầng chiến lược.

- Xây dựng và triển khai chiến lược thu hút các tập đoàn lớn toàn cầu có vai trò dẫn dắt một số chuỗi cung ứng quan trọng, như công nghệ thông tin, viễn

thông, chip bán dẫn, trí tuệ nhân tạo,... đầu tư và mở rộng kinh doanh, đầu tư tại Việt Nam; tăng cường đầu tư, hoàn thiện thể chế, cơ sở hạ tầng, đào tạo nhân lực chất lượng cao để thu hút các tập đoàn lớn đầu tư vào trong nước. Kết hợp tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế; chủ động hình thành phương án, biện pháp phòng, chống việc lợi dụng hội nhập kinh tế quốc tế để xâm phạm an ninh quốc gia.

- Xây dựng và triển khai cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ doanh nghiệp lớn cam kết chuyển giao công nghệ, kỹ năng quản trị, thử nghiệm sản phẩm, hỗ trợ kỹ thuật và đào tạo nguồn nhân lực, sử dụng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp nhỏ và vừa của Hà Nội; thúc đẩy và tăng tỉ lệ nội địa hóa thông qua liên kết giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp nội địa, nhất là trong các ngành công nghiệp nền tảng, mũi nhọn, ưu tiên. Nghiên cứu thành lập các Trung tâm tư vấn, xúc tiến công nghiệp hỗ trợ, kết nối doanh nghiệp FDI - doanh nghiệp nội địa tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trọng điểm.

- Tích cực hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp của Hà Nội đăng ký bảo hộ thương hiệu quốc tế.

- Nâng cao năng lực cho các cơ quan quản lý nhà nước, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề trong công tác hỗ trợ doanh nghiệp trong nước tăng cường liên kết với khu vực đầu tư nước ngoài và phòng ngừa, ứng phó với các tranh chấp phát sinh trong quan hệ đầu tư, thương mại quốc tế.

- Hình thành và triển khai kế hoạch/định hướng thúc đẩy phát triển văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân của Hà Nội có khả năng thích ứng cao với môi trường hội nhập và trên cơ sở học hỏi, tiếp thu có chọn lọc những giá trị văn hóa doanh nghiệp tốt đẹp của quốc tế.

- Xây dựng và triển khai các cơ chế, chính sách đặc thù về phát triển và áp dụng mô hình kinh tế mới, mô hình quản trị và kinh doanh tiên tiến, triển khai khung hỗ trợ một số ngành mới nổi, trong đó có công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, năng lượng sạch, nhằm tạo động lực tăng trưởng dài hạn.

- Đẩy mạnh cải cách thể chế, cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh và đầu tư. Hoàn thiện và nâng cao chất lượng thể chế tài chính, trong đó có các chính sách nhằm tạo thuận lợi cho sự phát triển của tài chính xanh, tín dụng xanh và thích ứng với các vấn đề mới nổi trong lĩnh vực tài chính; hoàn thiện chính sách và nâng cao hiệu quả huy động phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính gắn với việc thúc đẩy đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế và phát triển bền vững. Xây dựng và triển khai thực hiện Chiến lược hội nhập quốc tế trong lĩnh vực tiền tệ - ngân hàng.

- Tiếp tục triển khai chiến lược, kế hoạch tham gia các tổ chức, cơ chế hợp tác song phương, đa phương và nhiều bên về kinh tế, thương mại, đầu tư, tài chính - tiền tệ trên cơ sở cập nhật, bổ sung các nội dung phù hợp với xu thế quốc tế và điều kiện cụ thể của nước ta.

- Triển khai các cơ chế, chính sách giám sát việc mua bán, sát nhập các doanh nghiệp, bảo đảm quốc phòng, an ninh và độc lập, tự chủ của nền kinh tế,

phù hợp với pháp luật pháp trong nước và các cam kết quốc tế.

- Nghiên cứu, đề xuất tham gia các dự án hạ tầng giao thông kết nối trong khu vực, góp phần xây dựng một mạng lưới giao thông vận tải đồng bộ và hiệu quả. Triển khai và tận dụng hiệu quả nguồn lực từ các sáng kiến, kế hoạch tổng thể về kết nối khu vực mà nước ta là thành viên, đặc biệt trong khuôn khổ Liên hợp quốc, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF), Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC), Hội nghị Cấp cao Đông Á (EAS), Diễn đàn Hợp tác Á - Âu (ASEM), Ủy hội sông Mê Kông (MRC). Đẩy mạnh áp dụng các giải pháp công nghệ tiên tiến trong quá trình thẩm định các dự án phát triển kết cấu hạ tầng đô thị.

- Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, nhất là lương thực, thực phẩm để bảo đảm nguồn cung, an ninh lương thực; tiếp tục chỉ đạo phát triển cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất hàng hóa, chuyên canh tập trung, sản xuất theo chuỗi liên kết, chuỗi giá trị, nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm, phát triển nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp; đẩy mạnh xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm, chỉ dẫn địa lý, bảo hộ thương hiệu quốc tế, cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi, phát triển hệ thống truy xuất nguồn gốc thực phẩm nông lâm thủy sản thành phố Hà Nội.

3. Hội nhập quốc tế về chính trị, quốc phòng, an ninh sâu rộng, toàn diện và hiệu quả hơn, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, nâng cao tiềm lực và vị thế quốc tế của Thủ đô Hà Nội

- Triển khai mạnh mẽ các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận, Đề án và các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về đối ngoại, trong đó có Nghị quyết số 34-NQ/TW ngày 09/01/2023 của Bộ Chính trị về một số định hướng, chủ trương lớn triển khai đường lối đối ngoại Đại hội Đảng lần thứ XIII, Kết luận số 71-KL/TW ngày 16/02/2024 của Bộ Chính trị về một số nhiệm vụ giải pháp lớn triển khai đường lối đối ngoại Đại hội Đảng lần thứ XIII, về phát triển và làm sâu sắc hơn quan hệ với các đối tác, nhất là các nước láng giềng, các nước lớn, các nước Đông Nam Á, các đối tác quan trọng khác và bạn bè truyền thống. Triển khai hiệu quả Kết luận số 82-KL/TW ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế và đối ngoại Công an nhân dân đến năm 2030 và những năm tiếp theo; Kết luận số 53-KL/TW ngày 28/4/2023 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng đến năm 2030 và những năm tiếp theo, Chỉ thị số 24-CT/TW ngày 23/7/2023 của Bộ Chính trị về đảm bảo vững chắc an ninh quốc phòng trong quá trình hội nhập quốc tế toàn diện và sâu rộng.

- Tăng cường và làm sâu sắc hơn quan hệ với các đối tác, nhất là với Thủ đô các nước láng giềng, các nước lớn, các nước Đông Nam Á, các đối tác quan trọng khác và bạn bè truyền thống, gia tăng tin cậy chính trị và hiệu quả hợp tác. Phát huy hiệu quả mạng lưới các quan hệ đối tác, các khuôn khổ quan hệ, nhất là

các đối tác chiến lược toàn diện, đã được xác lập để tranh thủ nguồn lực cho phát triển, với kết quả cụ thể, thực chất, toàn diện, gia tăng mức độ gắn kết, đan xen lợi ích lâu dài; mở rộng sang các lĩnh vực hợp tác mới, đối tác mới phù hợp với lợi ích, nhu cầu và điều kiện của Thủ đô.

- Tổ chức các hoạt động đối ngoại có chọn lọc và ưu tiên, phù hợp với thế mạnh của đối tác và tiềm năng, nhu cầu của Thành phố cũng như nguồn lực có hạn trong tình hình mới, nhằm duy trì một cách tích cực các cam kết quốc tế đã thiết lập, tranh thủ điều kiện thuận lợi để tăng cường hiệu quả, làm sâu sắc hơn các mối quan hệ song phương và đa phương giữa thành phố Hà Nội với các thành phố/địa phương trên thế giới và các tổ chức quốc tế.

- Nâng cao hiệu quả đối ngoại đa phương, duy trì và phát huy vai trò của thành phố Hà Nội tại các diễn đàn quốc tế bằng việc tham gia tích cực và có chọn lọc các hoạt động trong khuôn khổ hợp tác về thành phố sáng tạo, thành phố thông minh, phát triển bền vững nhằm tận dụng tri thức, kinh nghiệm và hỗ trợ trong giải quyết các thách thức, phục vụ thiết thực cho việc mở rộng hợp tác kinh tế quốc tế, giao lưu văn hóa, qua đó nâng cao vị thế của Thủ đô Hà Nội trên trường quốc tế. Phát huy cơ chế tham dự và chia sẻ thông tin trực tuyến.

- Triển khai Đề án tham gia các cơ chế quan trọng của Liên hợp quốc đến năm 2040. Thực hiện Kế hoạch Chiến lược của Cộng đồng và đóng góp xây dựng và triển khai Tầm nhìn ASEAN 2045. Triển khai Kết luận số 125-KL/TW ngày 14/02/2025 của Ban Bí thư về tăng cường thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030. Tiếp tục phối hợp với Bộ Quốc phòng triển khai các Đề án tham gia Lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc, hướng tới mở rộng quy mô, phạm vi hoạt động và nâng cao chất lượng tham gia của Việt Nam vào các hoạt động này.

- Xây dựng và triển khai các cơ chế hợp tác quốc tế về chia sẻ thông tin, cảnh báo sớm và ứng phó với các thách thức an ninh phi truyền thống; tăng cường hợp tác quốc tế về đấu tranh phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm có yếu tố nước ngoài, hợp tác thực thi pháp luật trong khu vực và toàn cầu.

- Tích cực, chủ động tham gia và đề xuất, dẫn dắt triển khai các hoạt động, sáng kiến quốc tế về đảm bảo an ninh con người, phù hợp với lợi ích và điều kiện cụ thể của nước ta, trong đó có các hoạt động nhân đạo, cứu hộ, cứu nạn, phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, chiến tranh, phòng, chống dịch bệnh, phòng, chống tội phạm xuyên biên giới, phòng, chống tội phạm mạng và tội phạm công nghệ cao, tội phạm ma túy, rửa tiền, mua bán người.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chỉ thị số 32-CT/TW về tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại đảng trong tình hình mới và Đề án tổng thể “về tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại đảng đến năm 2025”; thực hiện Đề án tổng thể về tăng cường và nâng cao quan hệ đối ngoại đảng cho giai đoạn 2026-2030 và tầm nhìn đến năm 2040.

- Nâng cao hiệu quả và tính chiến lược trong triển khai các cơ chế hợp tác đối ngoại Đảng; nghiên cứu, hình thành các cơ chế hợp tác mới trên kênh Đảng;

đa dạng hóa các chủ thể tham gia triển khai hoạt động đối ngoại đảng và mở rộng đối tác quan hệ đảng; đổi mới phương thức quan hệ với từng đối tác, đa dạng hóa và thúc đẩy hiệu quả thực chất nội dung hoạt động đối ngoại đảng.

- Nâng cao tính chủ động và hiệu quả tham gia các diễn đàn, cơ chế đa phương chính đảng và đối ngoại nhân dân; coi trọng đóng góp xây dựng, định hình các thể chế đa phương chính đảng, thúc đẩy các sáng kiến phù hợp với lợi ích và điều kiện của Thủ đô.

- Tiếp tục duy trì vai trò là thành viên tích cực, uy tín của nhiều diễn đàn đa phương, các tổ chức liên đô thị quốc tế, như Mạng lưới Thành phố thông minh ASEAN (ASCN), Hội nghị Thị trường Thủ đô các nước ASEAN (MGMAC), Hội nghị Thị trường Thủ đô các nước Á-Âu (ASEM), Mạng lưới các thành phố lớn châu Á thế kỷ 21 (ANMC21), Nhóm các thành phố dẫn đầu về chống biến đổi khí hậu (C40), Tổ chức Thành phố thông minh bền vững thế giới (WeGO), Tổ chức quốc tế Pháp ngữ (OIF), Hiệp hội quốc tế các Thị trường các thành phố nói tiếng Pháp (AIMF), Hiệp hội các thành phố lớn thế giới (Metropolis), Mạng lưới chính quyền địa phương về quản lý dân cư (CityNet), Mạng lưới các thành phố sáng tạo UNESCO (UCNN), Tổ chức Xúc tiến Du lịch các Thành phố Toàn cầu (TPO), Chương trình hợp tác Hành lang 5 tỉnh Việt Nam - Trung Quốc (Côn Minh - Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh), theo hướng tiếp tục nâng cao tính chủ động, phát huy vai trò của một thành viên có trách nhiệm tại các thể chế, diễn đàn và hội nghị đa phương, không chỉ dừng lại ở tư cách một thành viên hưởng ứng, tiếp nhận mà nâng cao tiếng nói, vị thế của Thủ đô, tích cực đóng góp xây dựng, xúc tiến triển khai các dự án, chương trình hợp tác cụ thể.

- Cụ thể hóa, triển khai hiệu quả các định hướng hợp tác về quốc phòng, an ninh trong các khuôn khổ quan hệ đối tác đã được xác lập. Thiết lập, tham gia các cơ chế đối thoại, hợp tác mới trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh với các đối tác, nhất là Thủ đô các nước láng giềng, các nước ASEAN, các đối tác quan trọng, phù hợp với lợi ích và điều kiện của Thủ đô. Nghiên cứu và đề xuất mở rộng nội dung hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực quốc phòng, an ninh, trong đó có các ngành công nghiệp quốc phòng, các ngành công nghiệp lưỡng dụng.

- Tăng cường và đa dạng hóa các hình thức trao đổi, đối thoại, giao lưu hữu nghị và hợp tác với các lực lượng quản lý, bảo vệ biên giới các nước có chung đường biên giới để bảo đảm thực hiện hiệu quả các hiệp định, thỏa thuận, quy chế đã đạt được về quản lý biên giới, phối hợp xử lý hiệu quả các vấn đề phát sinh liên quan đến an ninh trật tự, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh ở khu vực biên giới, cửa khẩu ngay từ cơ sở; triển khai hiệu quả các thỏa thuận về công tác biên phòng, góp phần duy trì môi trường hòa bình, ổn định trên toàn tuyến biên giới.

4. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ (KH&CN) và đổi mới sáng tạo, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng không gian phát triển bền vững và hiện đại hóa

Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, nhất là các giải pháp về tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Để thực hiện các mục tiêu đề ra, cần tập trung vào các nhóm giải pháp trọng tâm sau:

4.1. Xây dựng chương trình thu hút chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp khoa học và công nghệ quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài:

- Tiếp tục thúc đẩy hợp tác về phát triển nhân lực chất lượng cao với các đối tác và các tổ chức quốc tế, nhất là các đối tác phát triển, có kỹ năng quản trị, làm chủ và đi đầu về các công nghệ tiên tiến và chất lượng giáo dục - đào tạo cao. Tăng cường xây dựng và triển khai các mô hình hợp tác đào tạo nhân lực chất lượng cao gắn với các ngành công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn, các ngành mới nổi và các lĩnh vực đổi mới sáng tạo.

- Tiếp tục làm mới và đa dạng hóa các cơ chế, chính sách nhằm thu hút và trọng dụng nhân tài, bao gồm các chuyên gia, nhà khoa học và trí thức quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài; Tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà khoa học, kỹ sư và chuyên gia của Hà Nội tham gia các chương trình trao đổi, đào tạo và nghiên cứu tại nước ngoài.

- Thành lập và vận hành “Mạng lưới chuyên gia trí thức Hà Nội kết nối”, bao gồm Cổng thông tin điện tử song ngữ và thư mục chuyên gia theo các lĩnh vực khoa học và công nghệ mũi nhọn của Thành phố.

- Xây dựng và thí điểm Cơ chế thử nghiệm có kiểm soát “sandbox” trong việc tiếp nhận, đặt hàng tư vấn, giao nhiệm vụ khoa học và công nghệ với sự tham gia của các đối tác quốc tế tại các phòng thí nghiệm, trung tâm đổi mới sáng tạo của Hà Nội.

- Tổ chức định kỳ các sự kiện “Innovation Bootcamp” (Tập huấn đổi mới/khởi nghiệp), “Hội trại trí thức toàn cầu” theo hình thức trực tuyến và trực tiếp để huy động các ý tưởng đột phá, kết nối mạng lưới.

4.2. Phát triển các chương trình hợp tác nghiên cứu, chuyển giao công nghệ ở cấp địa phương:

- Triển khai các hoạt động nghiên cứu, tìm kiếm đối tác, bao gồm các tập đoàn công nghệ toàn cầu, phục vụ xây dựng các trung tâm nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến và đổi mới sáng tạo tại thành phố Hà Nội. Xây dựng và triển khai các cơ chế, chính sách đặc thù để tăng tính hấp dẫn của môi trường đầu tư Hà Nội đối với lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ mũi nhọn, lĩnh vực nghiên cứu và phát triển, trong đó có trí tuệ nhân tạo, công nghệ lượng tử, năng lượng nguyên tử.... Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân tham gia Mạng lưới đổi mới sáng tạo toàn cầu và các cơ chế hợp tác khác phù hợp. Khuyến khích sự tham gia của khu vực tư nhân trong các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, thông qua các hình thức hợp tác công tư.

- Nghiên cứu, thí điểm thiết lập Quỹ hợp tác nghiên cứu chung (Joint Research Fund) với các trường đại học, viện nghiên cứu, khu công nghiệp công nghệ cao của các đối tác chiến lược.

- Xây dựng cơ chế đồng tài trợ, đồng cấp vốn cho các dự án có mục tiêu quốc tế hóa sản phẩm công nghệ chủ lực của Thành phố.

- Tăng cường hợp tác với các cơ quan hỗ trợ đổi mới sáng tạo (Innovation Agency) quốc tế, đơn giản hóa thủ tục, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động thử nghiệm, R&D tại Hà Nội.

4.3. Tích hợp nội dung hội nhập quốc tế về KH&CN vào các chương trình, đề án của Thành phố:

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các điều ước, thỏa thuận quốc tế đã ký kết trong lĩnh vực khoa học, công nghệ.

- Chủ động tham gia ý kiến trong việc xây dựng các chuẩn mực, quy định về khoa học, công nghệ trong nước phù hợp với các tiêu chuẩn, quy định tiên tiến của quốc tế, góp phần nâng cao sức cạnh tranh cho doanh nghiệp và sản phẩm Việt Nam.

- Quy định các đề án, nhiệm vụ KH&CN cấp Thành phố phải có hợp phần/mục tiêu về hợp tác quốc tế, thu hút công nghệ mới hoặc chuyển giao tri thức.

- Ưu tiên phân bổ nguồn lực cho các sản phẩm, dự án có tiềm năng thương mại hóa toàn cầu hoặc tạo ra giá trị gia tăng cao từ hợp tác quốc tế.

4.4. Đẩy mạnh số hóa và quốc tế hóa hệ sinh thái đổi mới sáng tạo:

- Chủ động kết nối hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của Thành phố với các mạng lưới, nền tảng uy tín toàn cầu như World Bank Innovation Platform, Startup Genome, Switch Asia, v.v.

- Khuyến khích, hỗ trợ các mô hình phòng thí nghiệm mở quốc tế (International Open Lab) tại các trường đại học, viện nghiên cứu.

- Xây dựng và công bố định kỳ "Bộ chỉ số Hội nhập Đổi mới sáng tạo Hà Nội" (Hanoi Innovation Integration Index - HIII), tham chiếu với các tiêu chuẩn của Chỉ số Đổi mới sáng tạo Toàn cầu (GII).

5. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế về văn hóa, xã hội, du lịch, môi trường, giáo dục - đào tạo, y tế và các lĩnh vực khác

- Mở rộng, đa dạng hóa và làm sâu sắc các cơ chế hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực văn hóa, thông tin, xã hội, du lịch, thể thao, môi trường, giáo dục - đào tạo, y tế, lao động, nông nghiệp và các lĩnh vực khác phù hợp với lợi ích và điều kiện cụ thể của thành phố Hà Nội.

- Đẩy mạnh hợp tác song phương, đa phương trong lĩnh vực văn hóa, xã hội, du lịch, môi trường, giáo dục - đào tạo, y tế, lao động, nông nghiệp và các lĩnh vực khác; tích cực tham gia, đóng góp và đảm nhiệm các trọng trách quốc tế tại các cơ chế đa phương trong các lĩnh vực liên quan, phù hợp với lợi ích của Thủ đô. Chủ động đề xuất, dẫn dắt các sáng kiến hợp tác và chia sẻ kinh nghiệm trong các vấn đề thành phố Hà Nội có thể mạnh, trong đó có giảm nghèo bền

vững, an ninh lương thực, bảo vệ quyền trẻ em, y tế, bình đẳng giới.

- Bám sát định hướng, chỉ đạo của Bộ Nội vụ chú trọng triển khai các điều ước, thỏa thuận quốc tế trong lĩnh vực lao động gắn với bảo đảm mục tiêu nâng cao chất lượng sống và điều kiện làm việc của người lao động, tập trung vào các thị trường có thu nhập cao, tiêu chuẩn lao động cao, tiên tiến.

- Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ về hội nhập, hợp tác quốc tế về văn hóa trong khuôn khổ Chương trình Mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, trong đó chú trọng phát huy vai trò các trung tâm văn hóa Việt Nam tại nước ngoài.

- Tổ chức triển khai hiệu quả các Đề án: Đề án định hướng phát triển hợp tác Nam - Nam trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; Đề án Định hướng thu hút và quản lý vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; Đề án Định hướng thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và các nguồn vốn vay ưu đãi khác của các nhà tài trợ và viện trợ phi Chính phủ nước ngoài thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án thúc đẩy xuất khẩu nông lâm thủy sản đến năm 2030 và đề xuất tầm nhìn, giải pháp cho các năm tiếp theo. Triển khai hiệu quả các dự án cam kết từ nay đến năm 2025 và giai đoạn tiếp theo với các tổ chức, các đối tác quốc tế trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Nghiên cứu và đề xuất ký kết, tham gia các sáng kiến, cơ chế hợp tác quốc tế mới trong lĩnh vực phát triển cơ sở hạ tầng phòng, chống thiên tai, bảo vệ và phát triển rừng bền vững...

- Vận động các đối tác quốc tế hỗ trợ nguồn lực và tri thức, huy động các nguồn đầu tư công, ODA, đối tác công tư (PPP)... trong nâng cấp cơ sở hạ tầng (hệ thống thủy lợi, điện lưới, đường giao thông, kho bãi...); các vùng trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; khu giết mổ, sơ chế, chế biến tập trung, chợ đầu mối/đầu giá, trung tâm logistic nông sản...đủ điều kiện sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản theo quy định của nhà nước và chuẩn mực quốc tế về chất lượng, an toàn thực phẩm.

- Tổ chức triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân Việt Nam phát triển các sản phẩm, thương hiệu văn hóa có chất lượng và năng lực cạnh tranh toàn cầu. Tổ chức triển khai các cơ chế, chính sách nhằm giám sát, quản lý và ngăn chặn sự xâm nhập của sản phẩm văn hóa không lành mạnh; kiểm soát, ứng phó kịp thời, hiệu quả các sản phẩm thông tin lệch lạc, sai trái, bảo đảm an ninh quốc gia, an ninh thông tin, an ninh con người và an ninh văn hóa.

- Phối hợp với Bộ, ngành Trung ương khi Việt Nam đăng cai tổ chức các sự kiện quốc tế lớn về văn hóa, thể thao và du lịch tầm khu vực và quốc tế, gắn với các hoạt động đối ngoại đa phương cấp cao mà Việt Nam sẽ đăng cai từ nay đến năm 2030 tổ chức trên địa bàn thành phố Hà Nội. Tổ chức triển khai thực hiện khi Chiến lược quảng bá văn hóa Việt Nam ra nước ngoài của Chính phủ. Xây dựng kế hoạch/lộ trình tham gia các sự kiện quốc tế lớn về văn hóa, thể thao và du lịch, phân đầu tạo dấu ấn, thành tích cao tại các hoạt động này.

- Tích cực huy động nguồn lực và tri thức quốc tế để xây dựng, hoàn thiện và triển khai các thể chế, chính sách, giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số vào các lĩnh vực và hoạt động văn hóa, phát triển văn hóa số và các ngành công nghiệp văn hóa số; triển khai hiệu quả Chương trình số hóa Di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030; xây dựng và triển khai cơ chế bảo vệ bản quyền số cho các sản phẩm văn hóa; hoàn thiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về xây dựng di sản văn hóa số và hệ sinh thái văn hóa số.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Trong lĩnh vực lao động - xã hội, triển khai thực hiện các công ước quốc tế, thỏa thuận, hiệp định đã ký kết, gia nhập và đề xuất gia nhập, ký kết, tham gia các công ước, thỏa thuận, hiệp định mới, chú trọng nâng cao chất lượng sống và điều kiện của người lao động và tập trung vào các thị trường có thu nhập cao, tiêu chuẩn lao động cao, tiên tiến.

- Triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách nhằm tạo đột phá phát triển nhân lực chất lượng cao, nâng cao kỹ năng học tập suốt đời, năng lực và năng suất của lực lượng lao động Thủ đô. Thúc đẩy đưa lao động có tay nghề của thành phố Hà Nội đi làm việc tại những thị trường có thu nhập cao, an toàn; bảo đảm quyền lợi hợp pháp, chính đáng của công dân Việt Nam ở nước ngoài.

- Tăng cường trao đổi thông tin, học hỏi kinh nghiệm quốc tế trong công tác quản lý các tổ chức của người lao động và vận dụng phù hợp với tình hình phát triển của thành phố Hà Nội và đất nước.

- Tích cực tham gia ý kiến trong việc sửa đổi, hoàn thiện pháp luật, chính sách liên quan đến việc tiếp nhận và quản lý viện trợ, bảo đảm hiệu quả tiếp nhận, sử dụng và quản lý các nguồn tài trợ quốc tế, trong đó có ODA.

- Vận động các đối tác quốc tế hỗ trợ nguồn lực và tri thức trong việc quản lý và sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên, bảo đảm an ninh môi trường, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, thích ứng với biến đổi khí hậu. Khẩn trương tháo gỡ, khắc phục các điểm nghẽn về cơ chế, chính sách trong triển khai các dự án liên quan đến việc khai thác tài nguyên thiên nhiên, chuyển đổi năng lượng, phát triển năng lượng sạch và biến đổi khí hậu, gắn với việc bảo vệ các lợi ích và an ninh quốc gia. Triển khai hiệu quả các cam kết quốc tế và đóng góp có trách nhiệm vào các nỗ lực quốc tế về ứng phó với biến đổi khí hậu, mất đa dạng sinh học và ô nhiễm môi trường.

- Tăng cường xúc tiến, quảng bá du lịch Hà Nội tại các thị trường quốc tế trọng điểm, đẩy mạnh hợp tác song phương, đa phương trong lĩnh vực du lịch; Ưu tiên hợp tác liên kết khu vực để phát triển sản phẩm, quảng bá điểm đến chung.

- Xây dựng và triển khai cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp phát triển các dịch vụ và sản phẩm du lịch chất lượng cao; thu hút hỗ trợ kỹ thuật, đầu tư và đào tạo nhân lực chất lượng cao về du lịch. Tham gia các sáng kiến hợp tác, liên kết về du lịch ở tiểu vùng và khu vực ASEAN, và chủ động đề xuất các sáng kiến hợp tác mới nhằm phát huy các thế mạnh du lịch của thành phố Hà Nội.

- Tổ chức triển khai hiệu quả các Đề án khi Trung ương ban hành các Đề án, thỏa thuận: Đề án hợp tác quốc tế về nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đào tạo nhân lực, quản lý khám chữa bệnh, y tế dự phòng, quản lý môi trường và thiết bị y tế; Ký kết, tham gia và triển khai các thỏa thuận, hiệp định hợp tác với các tổ chức quốc tế và các tập đoàn dược phẩm lớn của quốc tế về chia sẻ bản quyền và công nghệ nhằm đưa ngành công nghiệp dược tham gia các chuỗi giá trị toàn cầu; Đề án phát triển một số trung tâm y tế chuyên sâu, trong những lĩnh vực nước ta có thế mạnh, ngang tầm quốc tế.

- Đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế về lĩnh vực công tác dân tộc và tôn giáo, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố an ninh quốc phòng.

- Triển khai hiệu quả Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới. Xây dựng Kế hoạch thúc đẩy việc ứng dụng các nền tảng số trong triển khai công tác thông tin đối ngoại và ngoại giao số. Tham gia và chủ động đóng góp tại các khuôn khổ hợp tác quốc tế về thông tin truyền thông. Xây dựng và triển khai các cơ chế nhằm đẩy mạnh kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu, bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Tích cực mở rộng, đa dạng hóa thị trường khách du lịch quốc tế đến Thủ đô, chú trọng các thị trường có tiềm năng, có nguồn khách lớn, có mức chi tiêu cao và lưu trú dài ngày. Đẩy mạnh trao đổi kinh nghiệm, tranh thủ hỗ trợ kỹ thuật, thu hút đầu tư và hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực về du lịch; Phát triển nguồn lực du lịch chất lượng cao thông qua hợp tác đào tạo, trao đổi chuyên gia với các tổ chức quốc tế. Tích cực hợp tác, liên kết khu vực để phát triển sản phẩm du lịch, quảng bá điểm đến du lịch Hà Nội.

- Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ về hội nhập và hợp tác quốc tế về giáo dục và đào tạo, phù hợp với Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Quyết định số 1705/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ) và Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; chú trọng nâng cao hiệu quả việc triển khai các thỏa thuận, điều ước quốc tế nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, đáp ứng nhu cầu hội nhập quốc tế; tăng cường ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số theo hướng tiếp cận quốc tế trong giáo dục và đào tạo.

- Triển khai chương trình thí điểm song bằng tại các nhà trường, trong đó có các Đề án về “Đào tạo chương trình song bằng tú tài trung học phổ thông quốc gia Việt Nam và tú tài Anh quốc (chứng chỉ A-level)” và “Đào tạo chương trình song bằng trung học cơ sở Việt Nam và Chứng chỉ IGCSE” cho giai đoạn mới, nhằm tạo ra mô hình giáo dục mới mang tính quốc tế, đáp ứng được nhu cầu học tập của học sinh theo hướng phát triển của thời đại, góp phần nâng tầm giáo dục Thủ đô ngày càng hòa nhập sâu rộng với môi trường giáo dục quốc tế, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa và thành tựu khoa học, công nghệ của thế giới.

6. Nâng cao năng lực thực thi các cam kết, thỏa thuận quốc tế gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực thi và đẩy mạnh hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật trong nước

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ của Việt Nam khi tham gia các cam kết quốc tế, đặc biệt là các FTA thể hệ mới CPTPP, EVFTA, UKVFTA, RCEP; Tích cực, chủ động tham gia ý kiến trong việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách để thực hiện đầy đủ, tương thích với các nghĩa vụ và cam kết hội nhập kinh tế quốc tế, đặc biệt với các FTA thể hệ mới theo lộ trình đã đề ra.

- Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, tình hình thực tế và các cam kết quốc tế đặc biệt là những cam kết trong các FTA thể hệ mới.

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các Sở, ngành, đơn vị trong việc rà soát, kiểm tra, đôn đốc và giám sát thực hiện các cam kết, thỏa thuận quốc tế trong lĩnh vực phụ trách.

- Tích cực tham gia ý kiến trong việc xây dựng và hoàn thiện pháp luật liên quan đến kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi năng lượng, hydrogen, giảm phát thải các-bon, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, chip bán dẫn, không gian vũ trụ và các lĩnh vực mới đang nổi lên, có ảnh hưởng đến an ninh và phát triển của nước ta.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều phối công tác hội nhập quốc tế; phát huy vai trò tích cực, chủ động của thành phố Hà Nội

- Tổ chức lại, nâng cao vai trò hoạt động của Ban Chỉ đạo hội nhập quốc tế thành phố Hà Nội, các cơ quan chuyên trách về đối ngoại và hội nhập quốc tế theo hướng tinh, gọn, mạnh, hiện đại, chuyên nghiệp; tạo chuyển biến thực chất trong công tác phối hợp triển khai hội nhập quốc tế.

- Đẩy mạnh đào tạo, nâng cao chất lượng và số lượng phù hợp đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế thành phố Hà Nội, có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ chuyên môn, kỹ năng cao và năng lực làm việc trong môi trường quốc tế. Tích cực đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tinh thông về luật pháp, có khả năng tham gia hòa giải, giải quyết tranh chấp quốc tế khi được yêu cầu. Tích cực bồi dưỡng, giới thiệu, tiến cử cán bộ thành phố Hà Nội tham gia các tổ chức quốc tế theo chỉ đạo của Trung ương.

- Đổi mới, nâng cao tính chủ động, chất lượng, hiệu quả và tăng cường phối hợp giữa các ngành, lĩnh vực; Tranh thủ mọi nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô; nâng cao chất lượng nhân lực Thủ đô và khả năng ứng phó với tác động của môi trường quốc tế.

- Nâng cao tính chủ động, sáng tạo, tích cực, đồng bộ và hiệu quả của công tác ngoại vụ Thủ đô trong triển khai hội nhập quốc tế và tham gia các cơ

chế hợp tác, diễn đàn, mạng lưới của các thành phố, đô thị lớn; tăng cường kết nghĩa, hợp tác với các đối tác quốc tế.

- Mở rộng và tăng cường hợp tác, kết nghĩa với địa phương của các nước láng giềng, các đối tác quan trọng, có tiềm năng, và bạn bè truyền thống; hợp tác với các tổ chức quốc tế và các đối tác nước ngoài nhằm tranh thủ kinh nghiệm, nguồn lực để phát triển bền vững; tham gia các cơ chế hợp tác, diễn đàn, mạng lưới của các thành phố, đô thị lớn, trong đó có Mạng lưới các thành phố thông minh ASEAN (ASCN), Hội nghị thượng đỉnh các thành phố châu Á - Thái Bình Dương (APCS), Hiệp hội các thành phố lớn thế giới (Metropolis), Hiệp hội quốc tế các Thị trưởng các thành phố nổi tiếng Pháp (AIMF), Mạng lưới các Thành phố sáng tạo của UNESCO, Mạng lưới các thành phố châu Á có khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu (ACCRN)...

- Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương trong việc đổi mới, nâng cao hiệu quả quảng bá, giới thiệu tiềm năng, thế mạnh của vùng miền, xúc tiến đầu tư, mở rộng thị trường du lịch và xây dựng, phát triển thương hiệu du lịch, hình thành các sáng kiến liên kết du lịch trong khu vực; hỗ trợ doanh nghiệp của Hà Nội kết nối với các doanh nghiệp lớn quốc tế để tiếp cận thị trường, nguồn vốn và công nghệ quốc tế, tham gia chuỗi sản xuất khu vực và quốc tế; nâng cao hiệu quả của các hoạt động tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp về thông tin, dự báo thị trường quốc tế, ứng phó với các biện pháp bảo hộ, phòng vệ của các nước; đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ mới, công nghệ cao trong sản xuất, kinh doanh và phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo phù hợp với đặc thù của thành phố Hà Nội.

- Phối hợp với Bộ, ngành Trung ương trong hội nhập quốc tế về văn hóa gắn với bảo tồn, phát huy và quảng bá các giá trị văn hóa đặc trưng của Hà Nội; tăng cường hợp tác quốc tế để phát triển ngành công nghiệp văn hóa, tạo ra các sản phẩm văn hóa đặc trưng có sức cạnh tranh quốc tế; tận dụng hỗ trợ của các Bộ, ngành để tăng cường kết nối, hợp tác với các tổ chức nghiên cứu, cơ sở giáo dục - đào tạo của các quốc gia có nền giáo dục tiên tiến, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực y tế và các lĩnh vực khác mà địa phương có thể mạnh và có nhu cầu.

- Phối hợp với các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài trong triển khai công tác ngoại giao kinh tế, ngoại giao công nghệ, ngoại giao số và các lĩnh vực ngoại giao chuyên ngành khác, góp phần bảo đảm an ninh kinh tế, nâng cao vị thế của Thủ đô.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo Hội nhập quốc tế thành phố Hà Nội:

Tham mưu, chỉ đạo, điều phối và đôn đốc các hoạt động hội nhập quốc tế của Thành phố; Nghiên cứu, đánh giá tình hình hội nhập quốc tế của Thành phố, từ đó tham mưu cho UBND Thành phố ban hành các kế hoạch, chương trình, đề án về hội nhập quốc tế phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô và chiến lược hội nhập chung của quốc gia. Cụ thể hóa các nghị quyết, chương trình, kế hoạch về hội nhập quốc tế của Trung ương vào điều kiện thực tiễn của Hà Nội; Đề xuất lộ trình, giải pháp cụ thể để các sở, ban, ngành,

phường, xã và doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố triển khai các hoạt động hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

2. Văn phòng UBND Thành phố:

- Cập nhật các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, các cơ quan Trung ương, các bộ, ngành có liên quan và các chỉ đạo của Thành ủy, chủ động tham mưu Đảng ủy UBND Thành phố, UBND Thành phố các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện, trong đó cụ thể hóa các nội dung và giao nhiệm vụ cụ thể tới các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan thuộc Thành phố,

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; tổng hợp, tham mưu UBND Thành phố về đánh giá sơ kết, tổng kết thực hiện việc thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động của Chính phủ và Kế hoạch số 356-KH/TU ngày 04/08/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/1/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới trên địa bàn Thành phố.

3. Các Sở, ngành, đơn vị:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ trì/phối hợp được giao, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Rà soát các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Chương trình hành động của Chính phủ đã ban hành, còn hiệu lực thực hiện có liên quan đến hội nhập quốc tế để điều chỉnh, đồng bộ thống nhất với chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết này, hoàn thành trong năm 2025;

- Tập trung chỉ đạo thực hiện nội dung nhiệm vụ, giải pháp cụ thể; bảo đảm an ninh, trật tự và tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ hằng năm trước ngày 15 tháng 11 báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố để báo cáo cấp có thẩm quyền.

4. Sở Công Thương: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, kịp thời báo cáo và kiến nghị UBND Thành phố các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ, toàn diện và có hiệu quả Kế hoạch.

5. Sở Tài chính: Trên cơ sở đề xuất của các Sở, ngành, đơn vị, tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.

6. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có những nội dung cụ thể, phát sinh cần sửa đổi, bổ sung vào “Kế hoạch triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/1/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới”, các Sở, ngành, đơn vị chủ động đề

xuất gửi Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND Thành phố xem xét, quyết định.

(Phụ lục nhiệm vụ chi tiết kèm theo)

Trên đây là Kế hoạch của UBND Thành phố triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/1/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, yêu cầu các Sở, ngành, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện bảo đảm hiệu quả, tiến độ./.

Nơi nhận:

- Bộ Ngoại giao;
- Ban Chỉ đạo liên ngành HNQT về KT;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành có tên trong KH;
- CVP, PCVP_{N.T.N.Anh}, QHQT, KT;
- Lưu: VT, QHQT.

(để b/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Quyền

PHỤ LỤC I

DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Kế hoạch triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/1/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
1	Mở rộng và đa dạng hóa thị trường	Số lượng thị trường	Thị trường xuất khẩu nhiều hơn, đa dạng hơn	Sở Công Thương
2	Hàm lượng giá trị gia tăng trong xuất khẩu	%	$\geq 30\%$	Sở Công Thương
3	Hàm lượng khoa học công nghệ trong xuất khẩu	%	$\geq 40\%$	Sở Công Thương
4	Xếp hạng năng lực cạnh tranh của nền kinh tế	Chỉ số năng lực cạnh tranh toàn cầu	≤ 65 Thế giới ≤ 5 ASEAN	Sở Tài chính
6	Tỷ lệ doanh nghiệp tham gia chuỗi giá trị toàn cầu	%	$\geq 21[1]$	Sở Công Thương
7	Bộ chỉ số đánh giá kết quả thực hiện các FTA	Thứ bậc	≤ 8 cả nước	Sở Công Thương
8	Xếp hạng quốc gia về môi trường hòa bình, an toàn trên thế giới	Thứ bậc trong Chỉ số Hòa bình Toàn cầu (GPI)	≤ 41 Thế giới ≤ 6 khu vực châu Á - Thái Bình Dương	Bộ Tư lệnh Thủ đô, Công an thành phố Hà Nội và Văn phòng UBND Thành phố.
9	Củng cố khuôn khổ quan hệ với các đối tác, các tổ chức quốc tế	Số lượng đối tác chiến lược, đối tác chiến lược toàn diện, đối tác toàn diện	≥ 34	Văn phòng UBND Thành phố
10	Mở rộng quan hệ ngoại giao	Số lượng quốc gia Việt Nam có quan hệ ngoại giao	≥ 194	Văn phòng UBND Thành phố
11	Mức độ tham gia hợp tác đa phương của Việt Nam	Số lượng tổ chức khu vực, quốc tế	≥ 70	Văn phòng UBND Thành phố

12	Xếp hạng về Chỉ số đổi mới sáng tạo địa phương	Thứ bậc	Đứng đầu cả nước	Sở Khoa học và Công nghệ
13	Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo	%	≥ 50	Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ
14	Xếp hạng các chuẩn mực, quy định về khoa học, công nghệ Việt Nam	Chuẩn mực, quy định	Đạt mức tiệm cận các chuẩn mực, thông lệ quốc tế tiên tiến	Sở Khoa học và Công nghệ
15	Năng lực cạnh tranh du lịch toàn cầu	Thứ bậc	≤ 30 Thế giới	Sở Du lịch
16	Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá chất lượng giáo dục - đào tạo	Thứ bậc	Bộ tiêu chí	Sở Giáo dục và Đào tạo
17	Xếp hạng nền giáo dục của Việt Nam trong khu vực	Giáo dục	Đạt mức tiên tiến trong khu vực	Sở Giáo dục và Đào tạo
18	Công nhận lẫn nhau về bằng cấp, chứng chỉ đào tạo, giáo dục	Bằng cấp, chứng chỉ đào tạo	Tăng hơn số lượng hiện nay	Sở Giáo dục và Đào tạo
19	Xếp hạng một số trường đại học lớn	Thứ bậc	Nhóm hàng đầu châu Á - Thái Bình Dương ≤ 100 Thế giới	Sở Giáo dục và Đào tạo
20	Xếp hạng chất lượng hệ thống y tế Việt Nam	Chỉ số chăm sóc y tế[2]	≤ 44 Thế giới	Sở Y tế
21	Xếp hạng ngành công nghiệp dược Việt Nam	Thứ bậc	Đạt cấp độ 4 theo phân loại của WHO ≤ 3 ASEAN	Sở Y tế
22	Xếp hạng toàn cầu về chỉ số SDGs (thực hiện các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên hợp quốc)	Thứ bậc	≤ 55 Thế giới	Sở Tài chính

PHỤ LỤC II

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

(Kèm theo Kế hoạch của UBND Thành phố triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/1/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I	Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; đổi mới tư duy, nhận thức và hành động trong hội nhập quốc tế của thành phố Hà Nội trong tình hình mới				
1	Xây dựng, tổ chức triển khai chương trình tuyên truyền, phổ biến, quán triệt thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 59-NQ/TW và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về hội nhập quốc tế: đa dạng hóa, đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng; làm rõ yêu cầu đổi mới tư duy, nhận thức và hành động trong hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Tổ chức các hội nghị, tập huấn về các cam kết trong các FTA thế hệ mới theo từng chuyên ngành, lĩnh vực cụ thể, thông tin thị trường xuất nhập khẩu và chính sách mới về xuất nhập khẩu, hội nhập kinh tế quốc tế, cạnh tranh, phòng vệ thương mại, các kỹ năng nâng cao năng lực tận dụng FTA cho doanh nghiệp, hiệp hội trên địa bàn thành phố Hà Nội; phát hành Bản tin Thị trường các sản phẩm xuất khẩu chủ lực và tiềm năng của Hà Nội.	Sở Công Thương	Văn phòng UBND Thành phố; Sở Văn hóa và thể thao; các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Các chương, hội nghị, hội thảo, tập huấn	Hàng năm
2	Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển dữ liệu số, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số và vận dụng các nền tảng trực tuyến trong công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại và hội nhập quốc tế.	Văn phòng UBND Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Kế hoạch thực hiện Đề án của Bộ Ngoại giao	2025

3	Tổ chức triển khai hiệu quả Chiến lược/Định hướng phát triển ngoại giao số của Việt Nam giai đoạn đến năm 2030.	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Kế hoạch/chương trình	Khi Bộ Ngoại giao ban hành
4	Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới, Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới; chủ động đấu tranh, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá, “diễn biến hòa bình”, can thiệp nội bộ Việt Nam của các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán, các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Việt Nam phù hợp với pháp luật quốc tế.	Các Sở, ngành, đơn vị.	Các Sở, ngành, đơn vị.		Thường xuyên
5	Nâng cao hiệu quả của các cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin giữa các Sở, ngành, đơn vị nhằm chủ động nhận diện, nắm tình hình, phân tích, đánh giá, dự báo kịp thời tình hình quốc tế, những vấn đề nổi lên trong quan hệ với các đối tác, việc điều chỉnh chủ trương, chính sách của các đối tác; kịp thời tham mưu UBND Thành phố chỉ đạo các Sở, ngành, đơn vị có kế hoạch, biện pháp kịp thời nhằm phòng ngừa, hạn chế các tác động tiêu cực, tận dụng tối đa yếu tố thuận lợi và tranh thủ nguồn lực từ quá trình hội nhập quốc tế.	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị		Thường xuyên
II	Nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế phục vụ xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng và thúc đẩy chuyển đổi số				
1	Tiếp tục triển khai các Kế hoạch của UBND Thành phố về hội nhập quốc tế đã ban hành; xem xét bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp mới để đáp ứng những yêu cầu mới đặt ra đối với sự phát triển của đất nước từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị		Hàng năm

2	Thực thi hiệu quả các cam kết quốc tế, các Hiệp định thương mại tự do (FTA) đã ký kết; Đẩy mạnh xúc tiến thương mại trong nước nhằm định hướng xuất khẩu; tăng cường xúc tiến thương mại tại nước ngoài tạo điều kiện cho các doanh nghiệp giới thiệu, quảng bá sản phẩm và tìm kiếm đối tác, đẩy mạnh cơ hội hợp tác, xuất khẩu thông qua các đoàn tham gia Hội chợ, kết nối giao thương.	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị		Hàng năm
3	Triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, xúc tiến kết nối xuất khẩu nông lâm thủy sản vào các thị trường lớn, tiềm năng có các hiệp định tự do thương mại (FTA) với Việt Nam. Thực hiện các chương trình, hoạt động kết nối, tổ chức các phiên chợ, tuần hàng giới thiệu kết nối sản phẩm nông lâm thủy sản, phát triển thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Tuyên truyền và hướng dẫn tuân thủ các quy định của các tổ chức quốc tế: Codex, Ủy ban SPS của WTO để phát triển sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản, từng bước thúc đẩy mở rộng thị trường, tăng kim ngạch xuất khẩu nông sản thực phẩm.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ngành, đơn vị	Các chương trình/sự kiện	Hàng năm
4	Phối hợp triển khai Đề án xây dựng Hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng các FTA trên địa bàn thành phố Hà Nội.	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị		Sau khi Bộ Công Thương ban hành
5	Tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách nhằm đánh giá, dự báo và kiểm soát các tác động của việc triển khai các thỏa thuận, liên kết kinh tế quốc tế đối với an ninh kinh tế, an toàn, an ninh tài chính quốc gia, an ninh năng lượng, an ninh lương thực và an ninh phi truyền thống khác.	Sở Công Thương	Công an Thành phố, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Cơ chế/ Chính sách	Sau khi Bộ Công Thương ban hành
6	Hoàn thiện và đẩy mạnh triển khai các cơ chế, chính sách khuyến khích và tạo thuận lợi cho phát triển thương mại điện tử, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, phát triển thị trường các-bon thấp, giảm phát thải khí nhà kính, góp phần tạo động lực mới cho tăng trưởng.	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, và các Sở, ngành liên quan		Hàng năm
7	Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức tín dụng trên địa bàn thực hiện các giải pháp về tiền tệ, tín dụng, cấp tín dụng hướng vào các	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên

	lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận vốn, góp phần hạn chế tín dụng đen; Chỉ đạo các tổ chức tín dụng nỗ lực trong tiết giảm chi phí, tăng cường chuyển đổi số để giảm mặt bằng lãi suất cho vay, nâng cao khả năng tiếp cận vốn tín dụng, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để phục vụ tốt nhất nhu cầu vay vốn của doanh nghiệp, người dân. Thực hiện kết nối Ngân hàng – doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh.	Khu vực 1			
8	Hỗ trợ kỹ thuật, nâng cao năng lực cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia các chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị và chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), tích cực hợp tác quốc tế; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và mô hình kinh doanh bền vững.	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ		Thường xuyên
9	Đánh giá, điều chỉnh, cập nhật và nâng cao hiệu quả của chính sách thu hút đầu tư nước ngoài để tạo sức bật cho thu hút đầu tư chất lượng cao, trong đó có FDI, ODA thế hệ mới, tài chính xanh, ưu tiên các dự án có quy mô vốn đầu tư lớn với hàm lượng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, quản trị hiện đại, có tác động lan tỏa, các khu công nghiệp sinh thái - thông minh, trung tâm đổi mới sáng tạo, logistics, cơ sở hạ tầng chiến lược.	Sở Tài chính; Ban Quản lý các Khu công nghệ cao và Khu công nghiệp Thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Chính sách	Thường xuyên
10	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về đầu tư, ưu đãi đầu tư trong các KCN, KCNC để phù hợp với định hướng hội nhập và thu hút các dự án FDI chất lượng cao; Tăng cường phối hợp giữa Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Bộ KH&CN, Bộ Tài chính đề xuất chính sách thí điểm tại các KCNC, KCN có tính đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Nghiên cứu xây dựng bổ sung các chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư nổi trội, hấp dẫn hơn nhằm tạo động lực cho thu hút đầu tư chất lượng cao vào các khu công nghệ cao và khu công nghiệp của thành phố Hà Nội, ưu tiên các hoạt động công nghệ	Ban Quản lý các Khu công nghệ cao và Khu công nghiệp Thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		Hàng năm

	cao, các lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, trung tâm đổi mới sáng tạo và hỗ trợ khởi nghiệp. Xây dựng kế hoạch phát triển kết cấu hạ tầng KCNC, KCN đồng bộ, thông minh, thân thiện môi trường; Tăng cường thu hút các dự án đầu tư công nghệ cao, đổi mới sáng tạo, R&D, công nghiệp bán dẫn, tự động hóa, AI...				
11	Tổ chức triển khai thực hiện chiến lược thu hút các tập đoàn lớn toàn cầu có vai trò dẫn dắt một số chuỗi cung ứng quan trọng, như công nghệ thông tin, viễn thông, chip bán dẫn, trí tuệ nhân tạo..., đầu tư và mở rộng kinh doanh, đầu tư tại Hà Nội. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện thể chế, cơ sở hạ tầng, đào tạo nhân lực chất lượng cao để thu hút các tập đoàn lớn đầu tư vào trong nước.	Sở Tài chính	Các Sở, ngành liên quan		Thường xuyên
12	Triển khai mô hình KCN thông minh, sử dụng nền tảng quản lý số trong điều hành; Khuyến khích doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn môi trường quốc tế (ISO 14001, ESG...) và sử dụng năng lượng tái tạo trong sản xuất; Xây dựng cơ sở dữ liệu số hóa, chuyển đổi hồ sơ số, dịch vụ công trực tuyến. Thúc đẩy liên kết, hợp tác giữa doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp FDI tại các khu công nghệ cao và khu công nghiệp của thành phố Hà Nội, gắn với xây dựng chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị, hệ sinh thái khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các ngành, lĩnh vực công nghệ cao.	Ban Quản lý các Khu công nghệ cao và Khu công nghiệp	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		Hàng năm
13	Kết hợp tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế; chủ động hình thành phương án, biện pháp phòng, chống việc lợi dụng hội nhập quốc tế để xâm phạm an ninh quốc gia, bảo đảm giải quyết, xử lý hiệu quả các tình huống gây mất an ninh trật tự liên quan đến yếu tố nước ngoài tại các địa phương.	Bộ Tư lệnh Thủ đô, Công an Thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Phương án, biện pháp	Thường xuyên
14	Xây dựng và triển khai cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ doanh nghiệp lớn cam kết chuyển giao công nghệ, kỹ năng quản trị, thử nghiệm sản phẩm, hỗ trợ kỹ thuật và đào tạo nguồn nhân	Sở Tài chính, Sở Công Thương; Sở Khoa học và	Các Sở, ngành liên quan	Cơ chế/chính sách	2026

	lực, sử dụng sản phẩm, dịch của doanh nghiệp nhỏ và vừa Hà Nội; thúc đẩy nội địa hóa thông qua liên kết giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp nội địa, tăng tỷ lệ nội địa hóa trong các ngành công nghiệp nền tảng, mũi nhọn, ưu tiên.	Công nghệ			
15	Nghiên cứu thành lập các Trung tâm tư vấn, xúc tiến công nghiệp hỗ trợ, kết nối doanh nghiệp FDI - doanh nghiệp nội địa tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trọng điểm để hỗ trợ doanh nghiệp nội địa tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu.	Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu công nghệ cao và Khu công nghiệp	Sở Công Thương, các Sở, ngành liên quan.		2026
16	Hình thành và triển khai kế hoạch/định hướng thúc đẩy phát triển văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân Hà Nội có khả năng thích ứng cao với môi trường hội nhập và trên cơ sở học hỏi, tiếp thu có chọn lọc những giá trị văn hóa doanh nghiệp tốt đẹp của quốc tế.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các Sở, ngành liên quan	Kế hoạch/định hướng	2025
17	Xây dựng và triển khai các cơ chế, chính sách đặc thù về việc phát triển và áp dụng mô hình kinh tế mới, mô hình quản trị và kinh doanh tiên tiến, triển khai khung hỗ trợ một số ngành mới nổi, trong đó có công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, năng lượng sạch, nhằm tạo động lực tăng trưởng dài hạn.	Sở Tài chính, Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ; các Sở, ngành liên quan	Cơ chế/chính sách	Thường xuyên
18	Đẩy mạnh cải cách thể chế, cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh và đầu tư.	Văn phòng UBND Thành phố; Sở Nội vụ	Các Sở, ngành liên quan		Thường xuyên
19	Thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng, đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động thanh toán. Tiếp tục thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính; cắt giảm tối đa thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao hệ số tín nhiệm và niềm tin của người dân.	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 1	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên
20	Tham gia góp ý, tổ chức triển khai hiệu quả Chiến lược hội nhập quốc tế trong lĩnh vực tiền tệ - ngân hàng.	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 1	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Chiến lược	Khi Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành.

21	Phối hợp thực hiện với các tổ chức nước ngoài trong việc triển khai các dự án hợp tác, biên bản ghi nhớ lĩnh vực gia thông vận tải; Đẩy mạnh áp dụng các giải pháp công nghệ tiên tiến trong quá trình thẩm định các dự án phát triển kết cấu hạ tầng.	Sở Xây dựng	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		Từ nay đến 2030
22	Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, nhất là lương thực, thực phẩm để bảo đảm nguồn cung, an ninh lương thực; tiếp tục chỉ đạo phát triển cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất hàng hóa, chuyên canh tập trung, sản xuất theo chuỗi liên kết, chuỗi giá trị, nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm, phát triển nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp; đẩy mạnh xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm, chỉ dẫn địa lý, bảo hộ thương hiệu quốc tế, cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi, phát triển hệ thống truy xuất nguồn gốc thực phẩm nông lâm thủy sản thành phố Hà Nội.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		Hàng năm
III	Hội nhập quốc tế về chính trị, quốc phòng, an ninh sâu rộng, toàn diện và hiệu quả hơn, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, nâng cao tiềm lực và vị thế quốc tế của Thủ đô				
1	Tiếp tục thực hiện hiệu quả các Thỏa thuận quốc tế cấp Thành phố, Thỏa thuận quốc tế của các Sở, ngành, đơn vị của Thành phố với chính quyền, các đối tác của các nước trên thế giới; Chủ động nghiên cứu, đề xuất hình thành những khuôn khổ đối tác mới, mở rộng hợp tác với các đối tác sang các lĩnh vực mới, phù hợp với nhu cầu và điều kiện của thành phố Hà Nội.	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo	Hàng năm
2	Triển khai mạnh mẽ các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận, Đề án và các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về đối ngoại, trong đó có Nghị quyết 34-NQ/TW ngày 09/01/2023 của Bộ	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo	Hàng năm

	Chính trị về một số định hướng, chủ trương lớn triển khai đường lối đối ngoại Đại hội Đảng lần thứ XIII, Kết luận số 71-KL/TW ngày 16/02/2024 của Bộ Chính trị về một số nhiệm vụ giải pháp lớn triển khai đường lối đối ngoại Đại hội Đảng lần thứ XIII, và các Đề án về phát triển và làm sâu sắc hơn quan hệ với các đối tác, nhất là các nước láng giềng, các nước lớn, các nước Đông Nam Á, các đối tác quan trọng khác và bạn bè truyền thống.				
3	Nắm tình hình triển khai nội dung các cam kết trong các FTA, các đối tượng trọng điểm, chủ trương, chính sách của các nước đối tác đối với Việt Nam; đánh giá, dự báo về các vấn đề có tác động, ảnh hưởng đến quá trình thực thi các FTA và an ninh quốc gia, hoạt động thu thập tình báo, móc nối nội bộ của cơ quan đặc biệt nước ngoài; hoạt động hậu thuẫn của nước ngoài cho các đối tượng phản động, chống đối; triển khai các biện pháp, đối sách phù hợp nhằm phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh ngăn chặn âm mưu, hoạt động của các đối tượng, các thế lực thù địch, tội phạm xuyên quốc gia...; hoạt động lợi dụng chính sách hội nhập quốc tế và thực thi các FTA trên địa bàn Hà Nội (đặc biệt các cam kết liên quan đến thương mại và phát triển bền vững) để xâm phạm an ninh quốc gia, can thiệp, tác động nội bộ.	Công an Thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo	Hàng năm
4	Triển khai Kết luận số 53-KL/TW ngày 28/4/2023 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng đến năm 2030 và những năm tiếp theo và Chỉ thị số 24-CT/TW ngày 23/7/2023 của Bộ Chính trị về đảm bảo vững chắc an ninh quốc phòng trong quá trình hội nhập quốc tế toàn diện và sâu rộng.	Bộ Tư lệnh Thủ đô	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo	Hàng năm
5	Triển khai Đề án tham gia các cơ chế quan trọng của Liên hợp quốc đến năm 2040. Thực hiện Kế hoạch Chiến lược của Cộng đồng và đóng góp xây dựng và triển khai Tầm nhìn ASEAN 2045. Triển khai Kết luận số 125-KL/TW ngày 14/02/2025 của Ban Bí thư về tăng cường thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030.	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo	Theo kế hoạch đề ra

6	Tiếp tục phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an triển khai các đề án tham gia Lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc, hướng tới mở rộng quy mô, phạm vi hoạt động và nâng cao chất lượng tham gia của nước ta vào các hoạt động này.	Bộ Tư lệnh Thủ đô; Công an Thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo	Định kỳ hằng năm
7	Triển khai các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn 2030; tham gia nghiên cứu, đề xuất, góp ý trong quá trình xây dựng “Trung tâm dữ liệu quốc gia” theo Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ.	Công an Thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		Định kỳ hằng năm
8	Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực an ninh, quốc phòng, tranh thủ sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế để duy trì môi trường hòa bình, ổn định, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; tích cực triển khai, thực hiện các văn bản ký kết hợp tác của Công an Thành phố với Công an Thủ đô các nước; triển khai hiệu quả Kế hoạch “Tăng cường công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế trong Công an thành phố Hà Nội giai đoạn 2023-2030”. Triển khai “Đề án về hội nhập quốc tế và Đối ngoại Công an nhân dân đến năm 2030 và những năm tiếp theo”; Đề án “Công an nhân dân Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc”. Triển khai các dự án hợp tác với nước ngoài sử dụng vốn viện trợ không hoàn lại để nâng cao năng lực công tác Công an trên các lĩnh vực; tiếp nhận viện trợ, viện trợ trang thiết bị của các đối tác phục vụ công tác Công an; vận động sự ủng hộ của các đối tác trong quá trình hợp tác quốc tế nhằm xử lý các vấn đề còn tồn tại liên quan đến lợi ích, an ninh quốc gia.	Công an Thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		Hàng năm
9	Thực hiện có hiệu quả kênh hợp tác quốc tế về tình báo để phòng chống các tội phạm công nghệ cao, tội phạm lừa đảo gian lận thương mại; hoạt động tương trợ tư pháp về hình sự giữa Việt Nam và các quốc gia; phối hợp với Tổ chức Cảnh sát hình sự quốc tế (INTERPOL), Tổ chức Cảnh sát các nước	Công an Thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		Hàng năm

	Đông Nam Á (ASEANPOL) và cơ quan thực thi pháp luật các nước thành viên INTERPOL, ASEANPOL triển khai các chương trình, chiến dịch, dự án liên quan đến lừa đảo trực tuyến, phát tán mã độc qua mạng Internet tại khu vực Đông Nam Á.				
10	Tiếp tục duy trì vai trò là thành viên tích cực, uy tín của nhiều diễn đàn đa phương, các tổ chức liên đô thị quốc tế, như Nhóm các thành phố dẫn đầu về chống biến đổi khí hậu (C40), Tổ chức Thành phố thông minh bền vững thế giới (WeGO), Tổ chức quốc tế Pháp ngữ (OIF), Hiệp hội quốc tế các Thị trường các thành phố nổi tiếng Pháp (AIMF), Hiệp hội các thành phố lớn thế giới (Metropolis), Mạng lưới chính quyền địa phương về quản lý dân cư (CityNet), Mạng lưới các thành phố sáng tạo UNESCO (UCNN), Tổ chức Xúc tiến Du lịch các Thành phố Toàn cầu (TPO).	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên
11	Tiếp tục triển khai Chỉ thị số 32-CT/TW về tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại đảng trong tình hình mới và Đề án tổng thể “Về tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại đảng đến năm 2025”.	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		Năm 2025
12	Cụ thể hóa, triển khai hiệu quả các định hướng hợp tác về quốc phòng, an ninh trong các khuôn khổ quan hệ đối tác đã được xác lập; Nghiên cứu và đề xuất mở rộng nội dung hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Thiết lập, tham gia các cơ chế đối thoại, hợp tác mới trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh với các đối tác, nhất là các nước láng giềng, các nước ASEAN, các đối tác quan trọng, phù hợp với lợi ích và điều kiện của nước ta.	Bộ Tư lệnh Thủ đô Công an Thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo	Thường xuyên
13	Tăng cường trao đổi, đối thoại, hợp tác với các lực lượng quản lý, bảo vệ biên giới các nước có chung đường biên giới để bảo đảm thực hiện hiệu quả các hiệp định, thỏa thuận, quy chế đã đạt được về quản lý biên giới, phối hợp xử lý hiệu quả các vấn đề phát sinh liên quan đến an ninh trật tự, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh ở khu vực biên giới, cửa khẩu; triển khai hiệu quả	Bộ Tư lệnh Thủ đô	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên

	các thỏa thuận về công tác biên phòng; đẩy mạnh đa dạng hóa các hình thức, mô hình giao lưu hữu nghị với các nước có chung đường biên giới, góp phần giải quyết các vụ việc về biên giới ngay từ cơ sở, duy trì môi trường hòa bình, ổn định				
IV	Đẩy mạnh hội nhập quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, mở rộng không gian phát triển bền vững và hiện đại hóa				
1.	Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, nhất là các giải pháp về tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo	Thường xuyên
2	Tiếp tục triển khai hiệu quả các điều ước, thỏa thuận quốc tế đã ký kết trong lĩnh vực khoa học, công nghệ. Tham mưu đề xuất nội dung đàm phán, tham gia ký kết, gia nhập và thiết lập các cơ chế, thỏa thuận hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo	Thường xuyên
3	Triển khai hiệu quả Đề án Việt Nam chủ động tham gia vào các tổ chức tiêu chuẩn quốc tế.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Đề án	Sau khi Bộ Khoa học và Công nghệ hoàn thành Đề án
4	Vận động các đối tác quốc tế hỗ trợ, xây dựng và phát triển hệ sinh thái khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các cơ sở nghiên cứu phát triển (R&D) các công nghệ chiến lược trên địa bàn Thành phố thông qua các hoạt động đầu tư, mua sắm công và thu hút đầu tư nước ngoài.	Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo	Thường xuyên
5	Hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn Thành phố thương mại hóa sản phẩm tại thị trường nước ngoài để thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế số theo yêu cầu của Kế hoạch 139/KH-UBND ngày 16/5/2025.	Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Chương trình	Thường xuyên

6	Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân tham gia Mạng lưới đổi mới sáng tạo toàn cầu và các cơ chế hợp tác khác phù hợp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo	Thường xuyên
7	Có chính sách, biện pháp khuyến khích khu vực tư nhân tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, thông qua các hình thức hợp tác công tư.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Chính sách	Thường xuyên
8	Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch, chương trình hành động triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia bao gồm các giải pháp về hợp tác quốc tế trong phát triển phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tiếp tục triển khai các thỏa thuận quốc tế, cam kết hợp tác quốc tế mà Ban Quản lý đã ký kết với đối tác nước ngoài. Xúc tiến ký kết các thỏa thuận hợp tác mới và thiết lập mối quan hệ với các đối tác mới trên cơ sở phù hợp với nhu cầu, nguồn lực của thành phố Hà Nội. Xây dựng cơ sở dữ liệu về các đối tác quốc tế, chuyên gia nước ngoài, chuyên gia là người Việt Nam ở nước ngoài nhằm hình thành mạng lưới hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại thành phố Hà Nội.	Ban Quản lý Khu công nghệ cao và khu công nghiệp	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		Hàng năm
9	Tiếp tục thúc đẩy hợp tác về phát triển nhân lực chất lượng cao với các đối tác và các tổ chức quốc tế, nhất là các đối tác phát triển, có kỹ năng quản trị, làm chủ và đi đầu về các công nghệ tiên tiến và chất lượng giáo dục đào tạo cao. Tăng cường xây dựng và triển khai các mô hình hợp tác đào tạo nhân lực chất lượng cao gắn với các ngành công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn, các ngành mới nổi và các lĩnh vực đổi mới sáng tạo.	Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo	Thường xuyên
10	Cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu các nhà khoa học, chuyên gia là người Việt Nam ở nước ngoài tham gia hợp tác với trong nước trong những vấn đề khoa học công nghệ cụ thể.	Văn phòng UBND Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ và các Sở, ngành liên quan.	Báo cáo	Sau khi Bộ Ngoại giao xây dựng xong

11	Tiếp tục làm mới và đa dạng hóa các cơ chế, chính sách nhằm thu hút và trọng dụng nhân tài, bao gồm các chuyên gia, nhà khoa học và trí thức quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài.	Văn phòng UBND Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ và các Sở, ngành liên quan	Cơ chế, chính sách	Thường xuyên
12	Tăng cường trao đổi chuyên gia và kinh nghiệm nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà khoa học, kỹ sư và chuyên gia Hà Nội tham gia các chương trình trao đổi, đào tạo và nghiên cứu tại nước ngoài.	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Hoạt động trao đổi, đào tạo, nghiên cứu	Thường xuyên
13	Có chính sách, biện pháp khuyến khích khu vực tư nhân tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, thông qua các hình thức hợp tác công tư.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Chính sách	Thường xuyên
14	Xây dựng và triển khai Đề án “Hợp tác quốc tế trong nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ giai đoạn 2025 - 2030”.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, các Sở, ngành liên quan	Đề án được phê duyệt và triển khai	2026
15	Xây dựng và vận hành Cổng thông tin số đối ngoại KH&CN Thủ đô (song ngữ, tích hợp dữ liệu đối tác, nền tảng AI, bản đồ đổi mới sáng tạo).	Văn phòng UBND Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính (Trung tâm xúc tiến đầu tư Thành phố)	Cổng thông tin đi vào hoạt động	2026
16	Tổ chức Hội nghị quốc tế thường niên về Đổi mới sáng tạo Hà Nội (Hanoi Global Innovation Forum).	Văn phòng UBND Thành phố (Phòng Lãnh sự và Lễ tân Đối ngoại, Phòng ĐMPT)	Sở Khoa học và Công nghệ, các đơn vị liên quan	Kế hoạch tổ chức hội nghị hằng năm	Hằng năm
17	Xây dựng Cơ sở dữ liệu chuyên gia KH&CN người Việt Nam ở nước ngoài và Mạng lưới chuyên gia trí thức Hà Nội kết nối.	Sở Khoa học và Công nghệ	Ủy ban về NVNONN - Bộ Ngoại giao, Sở Nội vụ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội; các hội trí thức		

18	Xây dựng và thí điểm cơ chế thử nghiệm có kiểm soát “sandbox” trong hợp tác KH&CN với đối tác quốc tế.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư pháp, Sở Tài chính	Cơ chế, chính sách thí điểm được ban hành	2025 - 2026
19	Xây dựng và công bố định kỳ "Bộ chỉ số Hội nhập Đổi mới sáng tạo Hà Nội" (HIII).	Sở Khoa học và Công nghệ	Cục Thống kê Thành phố, Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội Hà Nội	Báo cáo chỉ số được công bố	Hàng năm
20	Tích hợp tiêu chí về hợp tác quốc tế vào quy trình thẩm định, đánh giá các nhiệm vụ KH&CN cấp Thành phố.	Sở Khoa học và Công nghệ	Hội đồng KH&CN Thành phố	Quy trình, quy chế được sửa đổi, bổ sung	2025
V	Đẩy mạnh hội nhập quốc tế về văn hóa, xã hội, du lịch, môi trường, giáo dục - đào tạo, y tế và các lĩnh vực khác				
1	Mở rộng, đa dạng hóa và làm sâu sắc các cơ chế hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực văn hóa, thông tin, xã hội, du lịch, thể thao, môi trường, giáo dục - đào tạo, y tế, lao động, nông nghiệp và các lĩnh vực khác phù hợp với lợi ích và điều kiện cụ thể của Hà Nội.	Các Sở, ngành	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên
2	Tích cực triển khai các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế song phương và đa phương trong lĩnh vực văn hóa, xã hội, du lịch, môi trường, giáo dục - đào tạo, y tế, lao động, nông nghiệp và các lĩnh vực khác.	Các Sở, ngành	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo	Thường xuyên
3	Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật pháp luật lao động của các doanh nghiệp; đảm bảo quyền lợi của người lao động được bảo vệ. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: Phối hợp với Sở Giáo dục và đào tạo tập trung đào tạo nghề, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng ngoại ngữ và tác phong công nghiệp cho người lao động, đáp ứng yêu cầu cao của các thị trường lao động tiên tiến. Ưu tiên các ngành nghề có nhu cầu cao và thu nhập tốt.	Sở Nội vụ	Sở Giáo dục và Đào tạo		Thường xuyên
4	Cung cấp thông tin đầy đủ, minh bạch về các thị trường lao động tiềm năng, bao gồm yêu cầu về kỹ năng, tiêu chuẩn lao	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		

	động, mức thu nhập, và điều kiện sống để người lao động có sự chuẩn bị tốt nhất; nắm bắt xu hướng phát triển của thị trường lao động quốc tế, đặc biệt là các ngành nghề mới, công nghệ mới để có kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực phù hợp.				
5	Nâng cao nhận thức và hỗ trợ người lao động: Đẩy mạnh tuyên truyền về các quyền và nghĩa vụ của người lao động theo pháp luật Việt Nam và các cam kết quốc tế, giúp người lao động hiểu rõ hơn về các tiêu chuẩn lao động cao và cách tự bảo vệ quyền lợi của mình; Cung cấp các gói hỗ trợ tài chính ban đầu và tư vấn pháp lý cho người lao động khi có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài.	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		
6	Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ về hội nhập, hợp tác quốc tế về văn hóa trong khuôn khổ Chương trình Mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, trong đó chú trọng phát huy vai trò các trung tâm văn hóa Việt Nam tại nước ngoài.	Sở Văn hóa và Thể thao	Văn phòng UBND Thành phố và các Sở, ngành	Báo cáo	Thường xuyên
7	Tổ chức triển khai hiệu quả Đề án định hướng phát triển hợp tác Nam - Nam trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; Đề án Định hướng thu hút và quản lý vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; Đề án Định hướng thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và các nguồn vốn vay ưu đãi khác của các nhà tài trợ và viện trợ phi Chính phủ nước ngoài thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án thúc đẩy xuất khẩu nông lâm thủy sản đến năm 2030 và đề xuất tầm nhìn, giải pháp cho các năm tiếp theo.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính và các Sở, ngành	Đề án/Báo cáo	Sau khi Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Đề án
8	Vận động các đối tác, tổ chức quốc tế chia sẻ kinh nghiệm, chuyển giao tri thức, kỹ năng và hỗ trợ tài chính cho nước ta phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, công nghiệp nội dung. Xây dựng và triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân Việt Nam phát triển các sản phẩm, thương hiệu văn hóa có chất lượng và năng	Sở Văn hóa và Thể thao	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo/Cơ chế, chính sách	Thường xuyên

	lực cạnh tranh toàn cầu.				
9	Tổ chức triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách nhằm giám sát, quản lý và ngăn chặn sự xâm nhập của sản phẩm văn hóa không lành mạnh; kiểm soát, ứng phó kịp thời, hiệu quả các sản phẩm thông tin lệch lạc, sai trái, bảo đảm an ninh quốc gia, an ninh thông tin, an ninh con người và an ninh văn hóa.	Sở Văn hóa và Thể thao	Công an Thành phố và các Sở, ngành		Thường xuyên
10	Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược quảng bá văn hóa Việt Nam ra nước ngoài. Xây dựng kế hoạch/lộ trình tham gia các sự kiện quốc tế lớn về văn hóa, thể thao và du lịch, phần đầu tạo dấu ấn, thành tích cao tại các hoạt động này.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Kế hoạch	Sau khi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành
11	Tích cực huy động nguồn lực và tri thức quốc tế để xây dựng, hoàn thiện và triển khai các thể chế, chính sách, giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số vào các lĩnh vực và hoạt động văn hóa, phát triển văn hóa số và các ngành công nghiệp văn hóa số. Triển khai hiệu quả Chương trình số hóa Di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030. Xây dựng và triển khai cơ chế bảo vệ bản quyền số cho các sản phẩm văn hóa Việt Nam. Hoàn thiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về xây dựng di sản văn hóa số và hệ sinh thái văn hóa số.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo/Tiêu chuẩn, quy chuẩn	Thường xuyên
12	Rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ hiện có theo các yêu cầu hội nhập quốc tế; xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu hội nhập; đào tạo nguồn nhân lực cho hội nhập quốc tế. Thường xuyên nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về lao động, thanh tra lao động để đảm bảo thực thi hiệu quả các quy định pháp luật và cam kết quốc tế, đặc biệt là trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và các ngành, lĩnh vực xuất khẩu lao động.	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo	Thường xuyên
13	Phát triển quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trên địa bàn Thành phố. Tăng cường vai trò của các tổ chức đại diện người lao động và người sử dụng lao động trong việc xây dựng và thực thi chính sách lao động để giải quyết các vấn đề liên	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, đơn vị		Hàng năm

	quan đến lao động một cách hài hòa và bền vững. Rà soát, kiến nghị xây dựng cơ chế tiền lương, đảm bảo thu nhập của người lao động đủ để trang trải cuộc sống và tái sản xuất sức lao động, tiệm cận với mức lương trung bình của các nước trong khu vực và quốc tế có điều kiện tương đồng.		liên quan		
14	Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động. Đầu tư vào các giải pháp công nghệ để cải thiện môi trường làm việc, giảm thiểu rủi ro tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp. Phát triển hệ thống an sinh xã hội toàn diện: Mở rộng diện bao phủ của bảo hiểm xã hội (bao gồm bảo hiểm hưu trí bổ sung), bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		Hàng năm
15	Hoàn thiện và nâng cao hiệu quả triển khai các cơ chế, chính sách nhằm bảo đảm quyền lợi hợp pháp, chính đáng của công dân Việt Nam ở nước ngoài; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, công nghệ số vào công tác quản lý người lao động Việt Nam ở nước ngoài và công tác bảo hộ công dân. Tăng cường trao đổi thông tin, học hỏi kinh nghiệm quốc tế trong công tác quản lý các tổ chức của người lao động từ đơn tổ chức sang đa tổ chức và vận dụng phù hợp với tình hình phát triển của đất nước. Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch 279-KH/TU ngày 29/11/2024 của Ban thường vụ Thành ủy Hà Nội thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 12/12/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới”.	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND Thành phố; các Sở, ngành	Báo cáo	Thường xuyên
16	Vận động các đối tác quốc tế hỗ trợ nguồn lực và tri thức trong việc quản lý và sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên, bảo đảm an ninh môi trường, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, thích ứng với biến đổi khí hậu. Khẩn trương tháo gỡ, khắc phục các điểm nghẽn về cơ chế, chính sách trong triển khai các dự án liên quan đến việc khai thác tài nguyên thiên nhiên, chuyển đổi năng lượng, phát triển năng lượng sạch	Sở Nông nghiệp và Môi trường		Báo cáo	Thường xuyên

	và biến đổi khí hậu, gắn với việc bảo vệ các lợi ích và an ninh quốc gia. Triển khai hiệu quả các cam kết quốc tế và đóng góp có trách nhiệm vào các nỗ lực quốc tế về ứng phó với biến đổi khí hậu, mất đa dạng sinh học và ô nhiễm môi trường. Vận động các đối tác quốc tế hỗ trợ nguồn lực và tri thức, huy động các nguồn đầu tư công, ODA, đối tác công tư (PPP)... trong nâng cấp cơ sở hạ tầng (hệ thống thủy lợi, điện lưới, đường giao thông, kho bãi...); các vùng trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; khu giết mổ, sơ chế, chế biến tập trung, chợ đầu mối/đầu giá, trung tâm logistic nông sản... đủ điều kiện sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản theo quy định của nhà nước và chuẩn mực quốc tế về chất lượng, an toàn thực phẩm.		Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		
17	Xây dựng và triển khai cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và địa phương phát triển các dịch vụ và sản phẩm du lịch chất lượng cao; thu hút hỗ trợ kỹ thuật, đầu tư và đào tạo nhân lực chất lượng cao về du lịch. Tham gia các sáng kiến hợp tác, liên kết về du lịch ở tiểu vùng và khu vực ASEAN, và chủ động đề xuất các sáng kiến hợp tác mới nhằm phát huy các thế mạnh du lịch của thành phố Hà Nội.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo /Cơ chế, chính sách	Thường xuyên
18	Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ về hội nhập và hợp tác quốc tế về giáo dục và đào tạo, phù hợp với Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Quyết định số 1705/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ) và Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; chú trọng nâng cao hiệu quả việc triển khai các thỏa thuận, điều ước quốc tế nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, đáp ứng nhu cầu hội nhập quốc tế; tăng cường ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số theo hướng tiếp cận quốc tế trong giáo dục và đào tạo.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Cơ chế/chính sách	Thường xuyên
19	Tổ chức triển khai hiệu quả Đề án hợp tác quốc tế về nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, đào tạo nhân lực, quản lý	Sở Y tế		Kế hoạch	Khi Bộ Y tế ban hành

	khám chữa bệnh, y tế dự phòng, quản lý môi trường và thiết bị y tế. Ký kết, tham gia và triển khai các thỏa thuận, hiệp định hợp tác với các tổ chức quốc tế và các tập đoàn được phẩm lớn của quốc tế về chia sẻ bản quyền và công nghệ nhằm đưa ngành công nghiệp được tham gia các chuỗi giá trị toàn cầu. Xây dựng và triển khai Đề án phát triển một số trung tâm y tế chuyên sâu, trong những lĩnh vực nước ta có thế mạnh, ngang tầm quốc tế. Nghiên cứu và xây dựng các chương trình trợ giúp xã hội linh hoạt, đa chiều để hỗ trợ các đối tượng yếu thế, đảm bảo an sinh xã hội tối thiểu theo tiêu chuẩn quốc tế.		Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		
20	Đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế về lĩnh vực công tác dân tộc và tôn giáo, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố an ninh quốc phòng.	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo	Thường xuyên
21	Triển khai hiệu quả Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới.	Văn phòng UBND Thành phố	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy và các Sở, ngành	Báo cáo	Thường xuyên
22	Xác định, ưu tiên các thị trường tiềm năng, đặc biệt tập trung nghiên cứu các thị trường trọng điểm; Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến, quảng bá tại các thị trường này thông qua các hoạt động như: Tham gia hội chợ du lịch quốc tế; Tổ chức roadshow quảng bá du lịch Hà Nội tại các thị trường mục tiêu.	Sở Du lịch	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên
23	Phối hợp, xây dựng và triển khai các chiến lược truyền thông, quảng bá hình ảnh du lịch Hà Nội ra nước ngoài trên các kênh truyền thông quốc tế lớn, uy tín; trên các nền tảng mạng xã hội. Liên kết truyền thông với các hãng hàng không để quảng bá du lịch Hà Nội trên các chuyến bay quốc tế; phối hợp quảng bá trên các đại lý du lịch trực tuyến OTA quốc tế lớn (Online Travel Agency).	Sở Du lịch	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên
24	Đẩy mạnh việc phối hợp với các tổ chức quốc tế về du lịch trong việc đào tạo nhân lực du lịch chất lượng cao: mời các chuyên gia của các tổ chức quốc tế tham gia giảng dạy tại các khóa đào tạo nâng cao chất lượng du lịch về quản trị khách sạn,	Sở Du lịch	Các Sở, ngành, đơn vị		Thường xuyên

	hướng dẫn viên cao cấp, du lịch MICE...; cử cán bộ tham gia các chương trình đào tạo ngắn hạn về du lịch trong công tác chuyển đổi số, marketing điểm đến, quản lý du lịch bền vững, triển khai ứng dụng công nghệ du lịch thông minh AI, AR/VR trong quảng bá du lịch Hà Nội.		liên quan		
VI	Nâng cao năng lực thực thi các cam kết, thỏa thuận quốc tế gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực thi và đẩy mạnh hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật trong nước				
1	Xây dựng và triển khai hiệu quả các kế hoạch thực thi FTA của UBND Thành phố đã ban hành; Lồng ghép các nhiệm vụ hội nhập quốc tế vào trong chương trình công tác, kế hoạch công tác của Sở, ngành.	Các Sở, ngành	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Kế hoạch	Hàng năm
2	Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ của Việt Nam khi tham gia các cam kết quốc tế, đặc biệt là các FTA thế hệ mới CPTPP, EVFTA, UKVFTA, RCEP; Tích cực, chủ động tham gia ý kiến trong việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách để thực hiện đầy đủ, tương thích với các nghĩa vụ và cam kết hội nhập kinh tế quốc tế, đặc biệt với các FTA thế hệ mới theo lộ trình đã đề ra.	Các Sở, ngành	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên
3	Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với với quy định của pháp luật, tình hình thực tế và các cam kết quốc tế đặc biệt là những cam kết trong các FTA thế hệ mới.	Các Sở, ngành	Sở Tư pháp; các Sở, ngành		
4	Tích cực tham gia ý kiến trong việc xây dựng và hoàn thiện pháp luật liên quan đến kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi năng lượng, hydrogen, giảm phát thải các-bon, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, chip bán dẫn, không gian vũ trụ và các lĩnh vực mới đang nổi lên, có ảnh hưởng đến an ninh và phát triển của nước ta.	Sở Công Thương, Sở Tài chính	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Văn bản	Từ nay đến 2030

5	Phát triển thị trường bán lẻ nội địa của thành phố Hà Nội đến năm 2030 trong bối cảnh hội nhập quốc tế trong tình hình mới.	Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội Hà Nội	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo	2026-2030
VII	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều phối công tác hội nhập quốc tế; phát huy vai trò tích cực, chủ động của thành phố Hà Nội				
1	Tổ chức lại, nâng cao vai trò hoạt động của Ban Chỉ đạo hội nhập quốc tế thành phố Hà Nội, các cơ quan chuyên trách về đối ngoại và hội nhập quốc tế theo hướng tinh, gọn, mạnh, hiện đại, chuyên nghiệp; tạo chuyển biến thực chất trong công tác phối hợp triển khai hội nhập quốc tế.	Sở Công Thương, Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Tờ trình UBND Thành phố	2025
2	Triển khai hiệu quả các cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin, các cơ sở dữ liệu liên đến quan hệ quốc tế và hội nhập quốc tế.	Sở Công Thương, Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Cơ chế	Hàng năm
3	Đẩy mạnh triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.	Sở Công Thương, Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo	Từ nay đến 2030
4	Có hình thức biểu dương, nhân rộng các tấm gương điển hình thực hiện tốt chủ trương, chính sách pháp luật trong công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.	Các Sở, ban, ngành	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên
5	Mở rộng và tăng cường hợp tác, kết nghĩa với địa phương của các nước láng giềng, các đối tác quan trọng, có tiềm năng, và bạn bè truyền thống; hợp tác với các tổ chức quốc tế và các đối tác nước ngoài nhằm tranh thủ kinh nghiệm, nguồn lực để phát triển bền vững; tham gia các cơ chế hợp tác, diễn đàn, mạng lưới của các thành phố, đô thị lớn, trong đó có Mạng lưới các thành phố thông minh ASEAN (ASCN), Hội nghị thượng đỉnh các thành phố châu Á - Thái Bình Dương (APCS), Hiệp hội các thành phố lớn thế giới (Metropolis), Hiệp hội quốc tế các Thị trưởng các thành phố nổi tiếng Pháp (AIMF), Mạng lưới các Thành phố Sáng tạo của UNESCO, Mạng lưới các thành phố châu Á có khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu (ACCRN)...	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Cơ chế/chính sách	Thường xuyên

6	Hỗ trợ doanh nghiệp của Hà Nội kết nối với các doanh nghiệp lớn quốc tế để tiếp cận thị trường, nguồn vốn và công nghệ quốc tế, tham gia chuỗi sản xuất khu vực và quốc tế; nâng cao hiệu quả của các hoạt động tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp về thông tin, dự báo thị trường quốc tế, ứng phó với các biện pháp bảo hộ, phòng vệ của các nước; đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ mới, công nghệ cao trong sản xuất, kinh doanh và phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo phù hợp với đặc thù của thành phố Hà Nội.	Sở Công Thương, Sở Tài chính	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Cơ chế/chính sách	Thường xuyên
7	Phối hợp với Bộ, ngành Trung ương trong hội nhập quốc tế về văn hóa gắn với bảo tồn, phát huy và quảng bá các giá trị văn hóa đặc trưng của Hà Nội; tăng cường hợp tác quốc tế để phát triển ngành công nghiệp văn hóa, tạo ra các sản phẩm văn hóa đặc trưng có sức cạnh tranh quốc tế.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên
8	Tận dụng hỗ trợ của các Bộ, ngành để tăng cường kết nối, hợp tác với các tổ chức nghiên cứu, cơ sở giáo dục - đào tạo của các quốc gia có nền giáo dục tiên tiến, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực y tế và các lĩnh vực khác mà địa phương có thế mạnh và có nhu cầu.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		
9	Phối hợp với các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài trong triển khai công tác ngoại giao kinh tế, ngoại giao công nghệ, ngoại giao số và các lĩnh vực ngoại giao chuyên ngành khác, góp phần bảo đảm an ninh kinh tế, nâng cao vị thế của Thủ đô.	Văn phòng UBND Thành phố; Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo	Thường xuyên